

Bản án số: 15/2018/HSST

Ngày: 28/02/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tâm

2. Bà Huỳnh Thị Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Nương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2018/HSST ngày 12/01/2018, đối với bị cáo:

* Họ và tên: Nguyễn Thành T, sinh năm 1976; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: ấp P, xã G, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1941 và bà Ngô Thị T (chết); chưa có vợ con; anh chị em ruột: 06 người, người lớn nhất sinh năm 1965, nhỏ nhất sinh năm 1983; tiền sự: Không; tiền án: 02 lần, ngày 14/11/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tuyên phạt 03 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt với bản án ngày 22/6/2007 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh là 06 năm tù giam, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/9/2012; ngày 07/10/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp tuyên phạt 02 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong vào ngày 04/5/2016; nhân thân: Ngày 20/12/1993, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tuyên phạt 03 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 26/5/1994 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh tuyên phạt 02 năm tù giam về tội “Trốn khỏi nơi giam”; ngày 26/10/1994, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”; ngày 10/9/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh tuyên phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và ngày 22/6/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tuyên phạt 03 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị bắt tạm giữ ngày 22/11/2017 đến nay (có mặt).

* **Người bị hại:** Chị Mai Quí V, sinh năm 1993; địa chỉ ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

* **Người làm chứng:** Anh Trần Anh T, sinh năm 1991; địa chỉ ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 21/11/2017, Nguyễn Thành T đón xe khách đi từ huyện R, tỉnh Kiên Giang đến khu vực Công viên tượng đài C thuộc Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long mục đích tìm bạn tên T (không biết rõ họ tên, địa chỉ). Do không tìm gặp được T nên T vào quán nhậu gần Công viên nhậu một mình, nhậu xong thì T ra ghé đá trong Công viên nằm ngủ. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, T thức dậy và phát hiện xe mô tô hiệu Wave alpha màu trắng đen bạc biển số 64B1-601.90 của chị Mai Quí V đang đậu ở trước bậc lên xuống trong khuôn viên Công viên nhưng không có người trông giữ, T liền nảy sinh ý định trộm xe nên lén lút đến dùng chìa khóa xe đem theo trong người mở khóa xe rồi điều khiển về tỉnh Tây Ninh để tiêu thụ. Khi T điều khiển xe về tới khu vực xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang thì bị lực lượng Công an xã B cùng quần chúng nhân dân phát hiện bắt quả tang.

Quá trình làm việc, T thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, nên Công an xã B chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh Vĩnh Long thụ lý giải quyết. Vật chứng gồm: Xe mô tô Wave alpha màu trắng đen bạc biển số 64B1-601.90; 01 chìa khóa hiệu Yamaha, 01 chìa khóa hiệu Honda, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ hiệu Gucci và 01 mũ bảo hiểm màu xanh hiệu QC Helmet.

Theo kết luận định giá tài sản số: 164/HĐĐG&TTHS, ngày 27/12/2017 của Hội đồng định giá và Tổ tụng hình sự thành phố Vĩnh Long kết luận xe hiệu Wave alpha màu trắng đen bạc biển số 64B1-601.90 giá trị còn lại bằng 11.900.000đ (Mười một triệu chín trăm ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKS, ngày 10/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Nguyễn Thành T thừa nhận các lời khai trong quá trình điều tra là do bị cáo tự khai và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tài sản chiếm đoạt đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã nêu, thống nhất với kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản, thống nhất quan điểm luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo đã thấy được lỗi của mình, hứa không tái phạm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm và khẳng định nội dung cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Thành T là đúng người,

đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, đề nghị xử phạt bị cáo T mức án tù 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa hiệu Yamaha, 01 chìa khóa hiệu Honda, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ hiệu Gucci; buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thành T tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, vào khoảng 18 giờ 15 phút ngày 21/11/2017, bị cáo T lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác của chủ sở hữu, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của chị Mai Quý V gồm 01 xe hiệu Wave alpha màu trắng đen bạc biển số 64B1-601.90, giá trị tài sản chiếm đoạt bằng 11.900.000đ (Mười một triệu chín trăm ngàn đồng). Mặt khác, bị cáo thực hiện hành vi trong khi bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại tái phạm với lỗi cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 mà cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã đề nghị truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thành T là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người bị hại; hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã nhận thức được hành vi mà mình thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thực hiện với quyết tâm cao, nhằm mong muốn có được tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân mà không chịu lao động lương thiện. Điều đáng nói hơn, hiện nay bị cáo đã có hai tiền án chưa được xóa án tích cũng về tội trộm cắp tài sản và xét về nhân thân bị cáo đã có nhiều tiền án mặc dù đã được xóa án tích, nhưng qua đó bị cáo không thấy ăn năn hối cải mà sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Đây

nói lên sự quá xem thường pháp luật của bị cáo, do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, thấy được hành vi sai trái của mình mà tỏ ra ăn năn hối cải. Xét thấy, có đủ cơ sở cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định cho bị cáo học tập, cải tạo để sửa chữa trở thành người có ích cho xã hội sau này.

[5] Về vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ của bị cáo 01 chìa khóa hiệu Yamaha, 01 chìa khóa hiệu Honda, đây là tài sản của bị cáo dùng làm công cụ cho việc phạm tội và 01 mũ bảo hiểm màu đỏ hiệu Gucci là tài sản của bị cáo nhưng không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu để tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra người bị hại chị Mai Quý V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thành T nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 04 (Bốn) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 22/11/2017.

II. Về trách nhiệm dân sự: Không có.

III. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy gồm: 01 chìa khóa hiệu Yamaha, 01 chìa khóa hiệu Honda và 01 mũ bảo hiểm màu đỏ hiệu Gucci.

(theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long).

IV. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Thành T nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi gửi:

- Bị cáo và trại giam;
- Dương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- Công an TPVL;
- Viện kiểm sát ND TPVL;
- Chi cục Thi hành án DS TPVL;
- Lưu: VT,...

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Võ Tấn Thành